

## CATHOLIC BELIEF - 10 TÍN LÝ CÔNG GIÁO - 10

Archdiocese of Galveston-Houston  
Lời Nhập Theological Institute  
Instructor: Paul Pham  
713-398-1554  
giaolygh@gmail.com  
Website: <http://evangelization.space>

## Thư Êphêxô (Ep 3: 14-19)

Tôi quỳ gối trước mặt Cha Đức Giêsu Kitô, Chúa chúng ta. Ngài là nguồn gốc mọi danh phận làm cha trên trời dưới đất. Xin Ngài chiếu theo sự giàu có vinh quang của Ngài và nhờ Thánh Thần của Ngài, thêm sức mạnh cho anh em được nên người thiêng liêng, và nhờ đức tin, anh em được Đức Kitô ngự trong lòng anh em, làm cho anh em đâm rễ sâu và lập nền kiên cố trong đức mến, để anh em được hiệp cùng các thánh mà hiểu biết chiều rộng, dài, cao, sâu, và cũng được biết lòng mến của Đức Kitô vượt quá trí hiểu loài người, để anh em được sung mãn trong mọi sự viên mãn của Thiên Chúa.

## Niềm Tâm Sự

**ĐK:** *Thầy yêu chúng con lời ai nói cho cùng! Thầy yêu chúng con, Thầy sinh xuống gian trần. Thầy yêu chúng con, Thầy ban trời thần minh, để nuôi chúng con ngày lưu ký trần gian.*

1. Thầy là cây nho, chúng con là ngành. Ngành nào kết hợp cùng cây sẽ trở sinh hoa trái. Ngành nào lìa cây sẽ khô héo lìa. Chúng con hãy hợp trong tình yêu Thầy.
2. Nay hỡi đoàn con yêu dấu của Thầy, Thầy cho chúng con bình an vững bền. Sầu buồn chỉ nửa đoàn con dấu yêu? Hãy tin Cha Thầy cũng là Cha của chúng con.
3. Yêu nhau chính là giới răn riêng Thầy. Yêu nhau như Thầy yêu dấu chúng con. Để cho thế gian hiểu biết rằng: chúng con chính là môn sinh của Thầy.

## The Purpose of Church Mục Đích của Hội Thánh

- ☐ The purpose of the Church is to bring to all men that light of Christ. The Church has no other light than Christ's.
- ☐ The Church's mission is the sacrament of the mission of Christ and the Holy Spirit,
- ☐ All of us who have received one and the same Spirit, are blended together with one another and with God.
- ☐ Mục đích của Hội Thánh là đem ánh sáng Đức Kitô vào thế gian. Hội Thánh không có ánh sáng nào ngoài ánh sáng của Đức Kitô.
- ☐ Sứ vụ của Hội Thánh là Bí Tích của sứ vụ Đức Kitô và Chúa Thánh Thần,
- ☐ Tất cả chúng ta, những người đã lãnh nhận một Thần Khí duy nhất và cùng một Thần Khí, được hòa trộn với nhau và với Thiên Chúa.

### The Church is Catholic - Hội Thánh Công Giáo

#### **Mission**

- ▣ Christ commanded his Church to preach the Gospel to all.
- ▣ The ultimate purpose is to make men share in the communion between the Father and the Son and The Holy Spirit in love.

#### **Sứ Vụ Truyền Giáo**

- ▣ Đức Kitô ra lệnh cho Hội Thánh phải rao giảng Tin Mừng cho mọi người.
- ▣ Mục đích tối hậu là làm cho người ta chia sẻ sự hiệp thông giữa Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần trong tình yêu.

### The Church in the plan of God Hội Thánh trong kế hoạch của Thiên Chúa

- ▣ The church is primarily an organization of laypeople - the primary members of the church - are baptized and confirmed believers whose main responsibilities lie outside church sanctuaries.
- ▣ Hội Thánh chủ yếu là một tổ chức của giáo dân - các thành viên chính của Hội Thánh, các tín hữu đã được rửa tội và thêm sức, là những người có trách nhiệm chính nằm ngoài khuôn viên nhà thờ

### The Church in the plan of God Hội Thánh trong kế hoạch của Thiên Chúa

- ▣ The church exists to bring the life and love of Christ into the world, and the church's lay members live and work in the world.
- ▣ Therefore, laypeople bear prime responsibility for carrying out the church's mission in the world.
- ▣ Hội thánh hiện hữu để mang sự sống và tình yêu của Đức Kitô vào thế gian, và các thành viên giáo dân của Hội Thánh sống và làm việc trong thế gian.
- ▣ Do đó, giáo dân chịu trách nhiệm chính trong việc thực thi sứ mệnh của Hội Thánh trong thế gian.

### The Mystery of the Church - Mầu Nhiệm HT

#### **The universal Sacrament of Salvation      Bí Tích Cứu Độ Phổ Quát**

- ▣ Christ is the mystery of salvation
- ▣ The Church, in Christ, is like a sacrament - a sign and instrument of communion with God and of unity among all men.
- ▣ As sacrament, the Church is Christ's instrument, "the universal sacrament of salvation," by which Christ uses to save the whole human race (774-776).
- ▣ Chính Đức Kitô là mầu nhiệm cứu độ.
- ▣ Hội Thánh là bí tích, là dấu chỉ và khí cụ của sự kết hợp giữa con người với Thiên Chúa và của sự hiệp nhất toàn thể nhân loại.
- ▣ Như bí tích, Hội Thánh là khí cụ của Đức Kitô, "bí tích phổ quát của ơn cứu độ", mà Đức Kitô dùng để cứu toàn thể nhân loại (774-780).

### The Church: People of God Hội Thánh là Dân Thiên Chúa

#### **POG Characteristics**

- ▣ Faith in Christ, and Baptism, with Jesus Christ as its Head.
- ▣ Its *law* is the new commandment to love
- ▣ Its *mission* is to be salt of the earth and light of the world.
- ▣ Its *destiny* is the Kingdom of God.
- ▣ A priestly, prophetic, and royal people.

#### **Đặc tính của Dân TC**

- ▣ Đức tin vào Đức Kitô và Phép Rửa với Chúa Giêsu Kitô là Đầu.
- ▣ *Lề luật* của Hội Thánh là luật yêu thương mới.
- ▣ *Sứ vụ* là muối đất và ánh sáng thế gian.
- ▣ *Cùng đích* là Nước Thiên Chúa.
- ▣ Một dân Tư Tế, Ngón Sứ và Vương Giả.

### The Church - Body of Christ Hội Thánh là Thân Thể Đức Kitô

- |  |  |
|--|--|
| ▣ The Church is communion with Jesus         | ▣ Hội Thánh là sự hiệp thông với Chúa Giêsu.         |
| ▣ One Body - In Baptism and in the Eucharist | ▣ Một Thân Thể – trong Bí Tích Rửa Tội và Thánh Thể. |
| ▣ Christ is the Head of this Body            | ▣ Đức Kitô là Đầu Thân Thể này.                      |
| ▣ The Church is the Bride of Christ          | ▣ Hội Thánh là Hiền Thê của Đức Kitô.                |

### The Church: the Temple of the Holy Spirit Hội Thánh: Đền Thờ của Chúa Thánh Thần

- |  |   |
|--|---|
| ▣ The Holy Spirit is the soul of the Church.   | ▣ Chúa Thánh Thần là linh hồn của Hội Thánh.                                  |
| ▣ He makes the Church the temple of the living God.  | ▣ Ngài làm cho Hội Thánh thành Đền Thờ của Thiên Chúa Hằng Sống.              |
| ▣ Charisms are special gifts that The Holy Spirit gives to individuals for the good of Church. | ▣ Đặc sủng là những ơn đặc biệt mà Chúa Thánh Thần ban để xây dựng Hội Thánh. |

### The Church Is One - Hội Thánh Duy Nhất

- |  |  |
|--|--|
| ▣ <b>The Church is one</b> because of:             | ▣ <b>Hội Thánh là Duy Nhất</b> bởi vì:                         |
| ▪ <i>Her source</i> is the Holy Trinity,           | ▪ <i>Nguồn mạch của Hội Thánh</i> là Chúa Ba Ngôi,             |
| ▪ <i>Her founder</i> is the Christ,                | ▪ <i>Đấng Sáng Lập</i> là Đức Kitô,                            |
| ▪ <i>Her soul</i> is the Holy Spirit.              | ▪ <i>Linh hồn của Hội Thánh</i> là Chúa Thánh Thần.            |
| ▪ Unity is of the essence of the Church.           | ▪ Sự hiệp nhất là bản chất của Hội Thánh.                      |
| ▣ <b>Wounds to unity are faults of both sides.</b> | ▣ <b>Những tổn thương đến sự hiệp nhất là lỗi của hai bên.</b> |

### The Church is Holy - Hội Thánh Thánh Thiện

#### ***The Church is Holy*** because

- ▣ Her Head is Jesus Christ and her soul is The Holy Spirit.
- ▣ United with Christ, the Church is sanctified by Him
- ▣ Through Him and with Him she becomes sanctifying agent.

#### ***Hội Thánh Thánh Thiện*** vì

- ▣ Đầu là Chúa Giêsu Kitô và linh hồn là Chúa Thánh Thần.
- ▣ Kết hợp với Đức Kitô, Hội Thánh được Người thánh hóa
- ▣ Nhờ Người và với Người Hội Thánh trở thành tác nhân thánh hóa.

### The Church is Holy - Hội Thánh Thánh Thiện

- ▣ But the church is also a community composed of human beings, with all that that implies.
- ▣ Its members are all still assimilating Christ's life; they are not perfect.
- ▣ This imperfection does not indicate that the church is not the extension of the life of Christ, but only that those who live the life of Christ in the church have not yet fully and finally made it their own.
- ▣ Nhưng HT cũng là một cộng đoàn gồm những con người, với tất cả những gì ngụ ý là con người.
- ▣ Các phần tử vẫn còn đang đồng hoá với đời sống Đức Kitô; họ chưa hoàn hảo.
- ▣ Sự thiếu hoàn hảo này không có nghĩa là HT không phải là sự nối dài của đời sống Đức Kitô, nhưng chỉ cho thấy rằng những người đang sống đời sống của Đức Kitô trong HT chưa hoàn toàn biến đời sống này thành của riêng mình.

### The Church is Catholic - Hội Thánh Công Giáo

- ▣ The word catholic means universal.
- ▣ Christ is present in her and gives her the fullness of the means of salvation.
- ▣ He also sent her out on a mission to the whole of the human race
- ▣ Từ công giáo có nghĩa là phổ quát
- ▣ Đức Kitô hiện diện trong Hội Thánh và ban cho Hội Thánh trọn vẹn các phương tiện cứu độ.
- ▣ Người cũng sai Hội Thánh ra truyền giáo cho toàn thể nhân loại.

### The Church is Catholic - Hội Thánh Công Giáo

#### ***Mission***

- ▣ Christ commanded his Church to preach the Gospel to all.
- ▣ The ultimate purpose is to make men share in the communion between the Father and the Son and The HS in love.

#### ***Sứ Vụ Truyền Giáo***

- ▣ Đức Kitô ra lệnh cho Hội Thánh phải rao giảng Tin Mừng cho mọi người.
- ▣ Mục đích tối hậu là làm cho người ta chia sẻ sự hiệp thông giữa Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần trong tình yêu.

### The Church is Apostolic - Hội Thánh Tông Truyền

#### ***Founded on the Apostles***

- ▣ Built on the foundation of the Apostles.
- ▣ Keeps and hands on the teaching she has received from the Apostles.
- ▣ Continues to be taught, sanctified and guided by Apostles' successors.

#### ***Được thiết lập trên các TĐ***

- ▣ Xây trên nền tảng các Tông Đồ
- ▣ Giữ gìn và truyền lại giáo huấn đã nhận được từ các Tông Đồ.
- ▣ Tiếp tục được dạy dỗ, thánh hóa và hướng dẫn bởi những người kế vị các Tông Đồ.

### The Apostles' Mission - Sứ vụ các Tông Đồ

The apostles' ministry is the continuation of Jesus' mission. Jesus gave them the authority to preach and to steward the mysteries of God. They have the office of being witnesses of His Resurrection and foundation stones of the Church. This office is not transmissible. The mission of "making disciples all nations" must be transmitted until the end of time (858-860).

Tác vụ của các Tông Đồ là tiếp tục sứ vụ của Chúa Giêsu. Chúa ban cho các ngài quyền rao giảng và quản lý các mầu nhiệm của Thiên Chúa. Các ngài có chức năng làm nhân chứng cho cuộc Phục Sinh của Người và là nền móng của Hội Thánh. Chức năng này không truyền lại được. Còn sứ vụ "làm cho muôn dân thành môn đệ" phải được truyền lại cho đến tận thế (858-860).

### The Bishops - Successors of the Apostles Các Giám Mục - Kế vị các Tông Đồ

In order that the mission entrusted to them might be continued after their death, the apostles appointed bishops as their associates and then made the ruling on their death. The Church teaches that the bishops have by divine institution taken the place of the apostles as pastors of the Church, whoever listens to them is listening to Christ and whoever despises them despises Christ and him who sent Christ (861-862).

Để tác vụ được trao phó cho các ngài có thể tiếp tục sau khi các ngài qua đời, các Tông Đồ đã đặt các giám mục như cộng sự viên và cai quản sau khi các ngài chết. Hội Thánh dạy rằng: Chính Thiên Chúa đã lập các giám mục kế vị các Tông Đồ làm mục tử Hội Thánh. Nên ai nghe các ngài là nghe Đức Kitô, còn ai khinh chê các ngài là khinh chê Đức Kitô và Đấng đã sai Người (861-862).

### The Apostolate - Việc Tông Đồ

The whole Church is apostolic through the successors of St. Peter and the other apostles, in communion of faith and life with her origin. She is also apostolic in that all her members are "sent out" into the whole world in various ways. The fruitfulness of apostolate clearly depends on their vital union with Christ, with the gifts of the Holy Spirit, and charity nourished by the Eucharist (863-870).

Toàn thể Hội Thánh có tính tông truyền vì hiệp thông trong đức tin và sự sống với nguồn cội của mình qua các đấng kế vị thánh Phêrô và các Tông Đồ. Hội Thánh còn mang tính tông truyền vì tất cả các phần tử của Hội Thánh đều được sai đi toàn thế giới bằng nhiều cách khác nhau. Các thành quả của việc tông đồ tùy thuộc vào sự kết hợp sống còn của họ với Đức Kitô, với các ơn Chúa Thánh Thần, và đức ái được nuôi dưỡng đặc biệt bởi bí tích Thánh Thể (863-870).

### The Faithful Laity - Tín Hữu Giáo Dân

Vocation of Lay people is to seek the Kingdom of God by engaging in temporal affairs and directing them according to God's will.

- ▣ Priest - Daily Spiritual Sacrifice
- ▣ Prophet - Witness - Evangelization
- ▣ King - Service

Ơn gọi của giáo dân là tìm Nước TC bằng cách tham gia vào những công việc trần thế và hướng dẫn chúng theo Thánh Ý Thiên Chúa.

- ▣ Tư tế - các hy sinh tinh thần hàng ngày
- ▣ Ngôn sứ - Làm nhân chứng – Phúc Âm hoá
- ▣ Vương giả - Phục vụ

### The Church in the plan of God Hội Thánh trong kế hoạch của Thiên Chúa

▣ Church members carry out this mission by acting in the person of Christ in their particular segment of the world. They are called to do as Christ did, namely to make holy, to teach, to lead.

▣ Church members make holy their segment of the world by manifesting the holiness of Christ and by inviting others to share that holiness.

▣ Các chi thể của HT thực hiện sứ vụ này bằng cách hành động thay cho Đức Kitô trong lãnh vực trần thế riêng của họ. Họ được mời gọi làm như Đức Kitô đã làm, cụ thể là thánh hoá, dạy dỗ, dẫn đường.

▣ Các chi thể của HT thánh hoá thế gian của họ bằng cách tỏ lộ sự thánh thiện của Đức Kitô và mời gọi những người khác chia sẻ sự thánh thiện ấy.

### The Church in the plan of God Hội Thánh trong kế hoạch của Thiên Chúa

▣ They teach by expressing in their lives the teaching of Christ and by living out its implications.

▣ In doing these things, they lead the world toward its final destiny: complete life in Christ.

▣ Họ dạy bằng cách bày tỏ trong cuộc sống của họ giáo huấn của Đức Kitô và bằng cách sống theo ý nghĩa của nó.

▣ Khi làm những điều này, họ dẫn thế giới đến vận mệnh cuối cùng của nó: cuộc sống trọn vẹn trong Đức Kitô.

### The Church in the plan of God Hội Thánh trong kế hoạch của Thiên Chúa

▣ One of the church's chief responsibilities is to enable laypeople to carry out their responsibilities as laypeople in the world.

▣ Church ministers, whether clerics or laypersons who work in the church, serve the general body of the church's members; they enliven and assist them in carrying out the church's mission of witness and action in the world.

▣ Một trong những trách nhiệm chính của HT là giúp giáo dân thi hành nhiệm vụ của họ với tư cách là giáo dân trên thế gian.

▣ Các thừa tác viên của HT, dù là giáo sĩ hay giáo dân làm việc trong HT, phục vụ cơ thể chung là các chi thể của Hội Thánh; họ sinh động hoá và hỗ trợ các chi thể thực thi sứ vụ làm chứng và hành động của Hội Thánh trên thế gian.

### The Universal Call to Holiness Lời Mời Gọi Nên Thánh Phổ Quát

“All the faithful of Christ of whatever rank or status, are called to the fullness of the Christian life and to the perfection of charity....

In order that the faithful may reach this perfection, they must use their strength accordingly as they have received it, as a gift from Christ.

“Tất cả các tín hữu của Đức Kitô, bất cứ theo bậc sống hay địa vị nào, đều được kêu gọi tiến đến sự viên mãn của đời sống Kitô giáo và đến sự trọn lành của Đức Ái....

Để người tín hữu có thể đạt được sự trọn lành đó, họ phải sử dụng những sức lực nhiều hay ít tùy theo mức độ mà họ đã nhận như một hồng ân từ Đức Kitô.

They must follow in His footsteps and conform themselves to His image seeking the will of the Father in all things.

They must devote themselves with all their being to the glory of God and the service of their neighbor.

In this way, the holiness of the People of God will grow into an abundant harvest of good, as is admirably shown by the life of so many saints in Church history.

Họ phải theo chân Người để đồng hình đồng dạng với hình ảnh Người khi tìm cách thực hành thánh ý Chúa Cha trong mọi sự.

Họ phải hết lòng tìm tậi tụy để làm vinh danh Thiên Chúa và phục vụ tha nhân.

Như thế, sự thánh thiện của Dân Thiên Chúa sẽ sinh hoa trái dồi dào, như lịch sử Hội Thánh đã từng minh chứng rõ ràng qua đời sống của bao vị thánh (LG 40).

### What is the Purpose of our Lives Chúng ta sống để làm gì?

Thứ nhất, nên thánh là ý nghĩa sâu xa nhất của cuộc đời chúng ta.

Each saint is a mission, planned by the Father to reflect and embody, at a specific moment in history, a certain aspect of the Gospel  
(Gaudete et Exultate 19)

First, becoming holy is the deepest meaning of our lives.

Mỗi vị thánh là một sứ vụ, được Chúa Cha dự định để phản ánh và hiện thân, ở một thời điểm cụ thể trong lịch sử, một khía cạnh nào đó của Tin Mừng.  
(Gaudete et Exultate 19)

### As a lay person, how can I be holy? Tôi là giáo dân, làm sao nên thánh được?

Second, the way to be saint can be found in everyday life.

We are invited to this holiness “through small gestures” (16),

“In this way, every minute of our lives can be a step along the path to growth in holiness.” (31).

Thứ hai, cách nên thánh được tìm thấy trong cuộc sống thường nhật.

Chúng ta đều được mời gọi đến sự thánh thiện này “qua những cử chỉ nhỏ nhỏ” (16),

“Bằng cách này, mỗi phút của cuộc đời chúng ta có thể là một bước đi dọc theo con đường lớn lên trong sự thánh thiện” (31).

**If I want to be holy, how can I start?**  
**Để nên thánh tôi phải bắt đầu ra sao?**

Third, becoming Saint starts with desire.

To be saint, we must “desire to be holy.” However, this desire to be holy is not essentially our works.

On the contrary, it depends on God and His grace (56)

Thứ ba, việc nên thánh bắt đầu với lòng ao ước.

Để nên thánh, chúng ta phải “muốn nên thánh.” Tuy nhiên, ước ao nên thánh này không chủ yếu là công việc của chúng ta.

Trái lại, nó lệ thuộc vào Thiên Chúa và ân sủng của Ngài (56)

**How can I be holy?**  
**Tôi nên thánh bằng cách nào?**

Fourth, God sanctifies us by many means

“Various methods of prayer, the inestimable sacraments of the Eucharist and Reconciliation, the offering of personal sacrifices, different forms of devotion, spiritual direction, and many others as well.” (110)

Thứ tư, Thiên Chúa thánh hóa chúng ta bằng nhiều cách

“Các cách cầu nguyện khác nhau, các bí tích Thánh Thể và Hòa Giải vô giá, việc dâng hiến các hy sinh cá nhân, các hình thức sùng kính khác nhau, linh hướng, và nhiều cách khác nữa. Chúng ta nên coi trọng tất cả các phương tiện ấy” (110).

**To be saint, how can I live**  
**Sống thế nào để nên thánh?**

Fifth, being holy can be simply understood as living the Beatitudes.

“Jesus explained with great simplicity what it means to be holy when he gave us the Beatitudes ... In the Beatitudes, we find a portrait of the Master, which we are called to reflect in our daily lives.” (63).

Thứ năm, nên thánh có thể được hiểu một cách đơn giản hơn là sống Bát Phúc.

“Chúa Giêsu giải thích cách rất đơn sơ về nên thánh là gì khi Người ban cho chúng ta Tám Mối Phúc Thật... Trong Tám Mối Phúc Thật chúng ta tìm thấy chân dung của Vị Thầy, là điều mà chúng ta được mời gọi để noi theo trong cuộc sống hằng ngày của mình” (63).

**To be holy, what do I need?**  
**Muốn nên thánh thì cần điều gì nhất?**

Sixth, being holy springs from a life of prayer.

“I do not believe in holiness without prayer” (147).  
 Pray to discern the way to be saint.

Discernment is an authentic process of leaving ourselves behind in order to approach the mystery of God (175)

Thứ sáu, việc nên thánh phát sinh từ một đời sống cầu nguyện.

“Tôi không tin vào sự thánh thiện mà không có cầu nguyện” (147).  
 Cầu nguyện để phân định con đường nên thánh.

Phân định là tiến trình đích thực để ra khỏi chính mình hầu đến gần mầu nhiệm của Thiên Chúa (175)



### Do I only need prayer? Chỉ cầu nguyện có đủ không?

Seventh, our prayer must be expressed through charity.

“the best way to discern if our prayer is authentic is to judge to what extent our life is being transformed in the light of mercy.” (105).

The ultimate criteria that God will use to judge our lives are “what we are doing for others” (80).

Thứ bảy, việc cầu nguyện của ta phải biểu lộ qua đức ái.

“cách tốt nhất để phân biệt xem việc cầu nguyện của chúng ta có đích thật hay không là xét xem đời sống của chúng ta được biến đổi đến mức nào trong ánh sáng của lòng thương xót” (105).

Tiêu chuẩn tối hậu mà Chúa sẽ dùng để phán xét cuộc sống của chúng ta là “những gì chúng ta làm cho tha nhân” (80).

### What attitudes I must have to be saint? Muốn nên thánh, phải có thái độ nào?

Thứ tám, tình yêu thánh thiện, tự hiến của chúng ta phải vui vẻ.

Thứ tám, tình yêu thánh thiện, tự hiến của chúng ta phải vui vẻ.

“Far from being timid, morose, acerbic or melancholy... the saints are joyful and full of good humour.” The Apostolic Exhortation has the title “Rejoice and Be Glad” because Christian life is marked by “the joy in the Holy Spirit” (122) that is what makes holiness “the most attractive face of the Church.” (9).

“Thay vì nhút nhát, khổ sở, u ám hay u sầu... các thánh vui vẻ và tràn đầy óc khôi hài.” Tông Huấn có tựa đề “Hãy Vui Mừng và Hoan Hỷ” vì đời sống Kitô hữu được đánh dấu bằng “niềm vui trong Chúa Thánh Thần” (122), là điều giúp biến sự thánh thiện thành “khuôn mặt hấp dẫn nhất của Hội Thánh.” (9)

### What virtues do I need to become saint? Muốn nên thánh, phải có các đức tính nào?

Nineth, growing in holiness is a struggle that requires perseverance, patience and meekness (112).

“The Christian life is a constant battle (158). a battle against the world and a worldly mentality or against our human weaknesses and proclivities. It is also a constant struggle against the devil, the prince of evil”. (159)

Thứ chín, việc lớn lên trong sự thánh thiện là một trận chiến đòi hỏi sự bền chí, kiên nhẫn, dững cảm và lòng hiền lành (112).

“Đời sống Kitô hữu là một cuộc chiến không ngừng (158). Cuộc chiến không chỉ chống lại thể gian và não trạng thể gian hay chống lại những yếu đuối và khuynh hướng của con người chúng ta, nó cũng là một “cuộc chiến liên tục chống lại quỷ xú, thủ lãnh của sự dữ” (159).

### Who is helping us to be holy? Có ai giúp chúng ta nên thánh không?

Tenth, Being holy is not a battle that one has to fight alone, but a battle in communion with God and His faithfuls, on earth as well as in Heaven.

“Growing in holiness is a journey in community, side by side with others.” (141)

Thứ mười, Nên thánh phải không là một cuộc chiến đơn độc, mà là một cuộc chiến trong sự hiệp thông với Thiên Chúa và các tín hữu của Ngài trên trời cũng như dưới đất.

“Lớn lên trong sự thánh thiện là một cuộc hành trình trong cộng đồng, sát cánh với những người khác” (141).

### The Communion Of Saints Các Thánh cùng Thông Công

- |  |   |
|--|---|
| ☐ The sharing of spiritual gifts   | ☐ Việc chia sẻ các hồng ân thiêng liêng   |
| ☐ The communion between the church in heaven and the church on earth and in the Purgatory. | ☐ Sự hiệp thông giữa Hội Thánh trên Trời và Hội Thánh dưới thế và trong Luyện Ngục. |

### The Communion Of Saints Các Thánh cùng Thông Công

- |                               |                                  |
|-------------------------------|----------------------------------|
| ☐ Communion in the Faith      | ☐ Hiệp thông Đức Tin             |
| ☐ Communion of the Sacraments | ☐ Hiệp thông các Bí Tích         |
| ☐ Communion of Charisms       | ☐ Hiệp thông các đặc sủng        |
| ☐ Communion of Everything     | ☐ Hiệp thông tài sản (mọi sự)    |
| ☐ Communion in Charity.       | ☐ Hiệp thông những việc bác ái . |

### The Communion Of Saints Các Thánh cùng Thông Công

- |                               |                                  |
|-------------------------------|----------------------------------|
| ☐ Communion in the Faith      | ☐ Hiệp thông Đức Tin             |
| ☐ Communion of the Sacraments | ☐ Hiệp thông các Bí Tích         |
| ☐ Communion of Charisms       | ☐ Hiệp thông các đặc sủng        |
| ☐ Communion of Everything     | ☐ Hiệp thông tài sản (mọi sự)    |
| ☐ Communion in Charity.       | ☐ Hiệp thông những việc bác ái . |

### The Communion Of Saints Các Thánh cùng Thông Công

- |  |  |
|--|--|
| ☐ Three States of The Church - God's Family: | ☐ Ba Tình Trạng của Hội Thánh - Gia Đình của TC: |
| ▪ Triumphant                                 | ▪ Chiến thắng                                    |
| ▪ Militant - Pilgrims                        | ▪ Chiến đấu – Lữ hành                            |
| ▪ Suffering                                  | ▪ Đau khổ  |
| ☐ Intercession of the Saints                 | ☐ Sự bầu cử của các Thánh                        |
| ☐ Communion with The Saints                  | ☐ Sự hiệp thông với các Thánh                    |
| ☐ Communion with The Death                   | ☐ Sự hiệp thông với những người đã qua đời       |

### Mary, Mother of Christ, Mother of the Church

#### The Maternity of Mary in respect to the Church

##### ☐ Wholly united with Her Son

- From the time of Christ's virginal conception up to his death
- Jesus willed that she become Mother of all his disciples
- After her Son's Ascension, Mary "aided the beginnings of the Church by her prayers."

#### Vai trò làm Mẹ Hội Thánh của Đức Maria

##### ☐ Kết hợp chặt chẽ với Con Mẹ

- Từ khi Đức Kitô thụ thai trong lòng đồng trinh cho đến lúc Người chịu chết
- Chúa muốn Mẹ làm Mẹ tất cả các môn đệ của Người
- Sau khi Chúa về trời, Mẹ đã tha thiết cầu xin TC ban Chúa Thánh Thần xuống trên Hội Thánh".

### Mary, Mother of Christ, Mother of the Church

#### The Maternity of Mary in respect to the Church

##### ☐ Our Mother in the order of grace

- She is the Church's model of faith and charity.
- She is a mother to us in the order of grace.
- She is our Advocate, Helper, Benefactress, and Mediatrix
- God uses others, especially Mary, to share his grace with us.

#### Vai trò làm Mẹ Hội Thánh của Đức Maria

##### ☐ Mẹ chúng ta trên bình diện ân sủng

- Mẹ là mẫu mực đức tin và đức ái hoàn hảo cho Hội Thánh.
- Mẹ chúng ta trên bình diện ân sủng.
- Mẹ là Trạng Sư, vị Bảo Trợ, Đấng Phù Hộ và Đấng Trung Gian
- Thiên Chúa chia sẻ ân sủng cho chúng ta qua các người khác, đặc biệt là qua Đức Mẹ.

### The Cult of the Virgin Mary - Sùng kính Đức Mẹ

#### Devotion to the BVM

##### ☐ "All generations will call me blessed..."

- In Liturgy
- Special devotions
- Rosary
- Immaculate Heart of Mary
- Legions of Mary...

#### Việc Sùng kính Đức Mẹ

##### ☐ "Muôn đời sẽ khen tôi có phúc..."

- Trong Phụng Vụ
- Những việc sùng kính đặc biệt
- Kính Mân Côi
- Trái Tim Vô Nhiễm
- Đạo Binh Đức Mẹ...

### Mary, Eschatological Symbol of the Church

##### ☐ Model for the Church

##### ☐ Perfect Image of the Church

##### ☐ Sign and Certain Hope for Children of the Church.

##### ☐ Mô hình cho Hội Thánh

##### ☐ Hình ảnh hoàn hảo của Hội Thánh

##### ☐ Dấu chỉ và Hy Vọng Chắc Chắn cho Con Cái Hội Thánh.

### Marian Dogmas – Các Tin Điều về Đức Mẹ

- |                          |                               |
|--------------------------|-------------------------------|
| 1. Mary, Mother of God   | 1. Mô hình cho Hội Thánh      |
| 2. Immaculate Conception | 2. Đức Mẹ Vô Nhiễm Nguyên Tội |
| 3. Perpetual Virginity.  | 3. Trọn Đời Đồng Trinh.       |
| 4. Assumption            | 4. Mẹ Hồn Xác Lên Trời        |

### Closing Prayer

O loving and gracious God,/ Father of all,/ you bless your people in every time and season/ and provide for their needs through your providential care./ Your Church is continually in need of priests, deacons, sisters and brothers/ to offer themselves in the service of the Gospel by lives of dedicated love.

Open the hearts of your sons and daughters/ to listen to your call in their lives./ Give them the gift of understanding/ to discern your invitation/ to serve you and your Church./ Give them the gift of courage to follow your call./

May they have the spirit of young Samuel/ who found fulfillment in his life/ when he said to you,/ "Speak Lord, for your servant is listening."/ We ask this through Jesus Christ,/ our Lord and Redeemer./ Amen./